

Số: 1556 /QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 12 tháng 5 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt giá đất bổ sung để tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án Khu dân cư và tái định cư Hiệp Hòa tại phường Hiệp Hòa, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về giá đất;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết phương pháp định giá đất; xây dựng, điều chỉnh bảng giá đất; định giá đất cụ thể và tư vấn xác định giá đất;

Căn cứ Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29 tháng 9 năm 2017 của Bộ Trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai và sửa đổi, bổ sung một số điều của thông tư hướng dẫn thi hành Luật đất đai;

Căn cứ Quyết định số 49/2019/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành Quy định về bảng giá đất tỉnh Đồng Nai 5 năm, giai đoạn 2020 - 2024;

Trên cơ sở Văn bản thẩm định số 1538/STC-HĐTĐGD ngày 23 tháng 3 năm 2021 của Hội đồng thẩm định giá đất tỉnh về việc thẩm định phương án giá



đất bổ sung để tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án Khu dân cư và tái định cư Hiệp Hòa tại phường Hiệp Hòa, thành phố Biên Hòa;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 356/TTr-STNMT ngày 06 tháng 4 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt giá đất bổ sung để tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án Khu dân cư và tái định cư Hiệp Hòa tại phường Hiệp Hòa, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai với các nội dung sau:

1. Mục đích định giá đất và các thông tin về khu đất định giá:

a) Mục đích định giá đất: Xác định giá đất bổ sung để tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án Khu dân cư và tái định cư Hiệp Hòa tại phường Hiệp Hòa, thành phố Biên Hòa.

b) Các thông tin về khu đất định giá:

- Diện tích đất định giá: 234.860,4m².
- Mục đích sử dụng: Đất nông nghiệp.
- Vị trí, ranh giới thửa đất: Được xác định theo tờ Trích lục và đo chỉnh lý khu đất bản đồ địa chính số 11950/2019; tỷ lệ 1/1000 do Văn phòng Đăng ký Đất đai tỉnh Đồng Nai thực hiện ngày 29/11/2019.

2. Phê duyệt kết quả định giá đất

Giá đất cụ thể bổ sung để tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án Khu dân cư và tái định cư Hiệp Hòa tại phường Hiệp Hòa, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, cụ thể như sau:

ĐVT: Đồng/m².

Số TT	Loại đất	Tuyến đường	Vị trí	Giá đất định giá (đ/m ²)
1	Đất nông nghiệp (đất trồng cây lâu năm, cây hàng năm); đất bằng chưa sử dụng.	Đường Đặng Văn Tron (đoạn tiếp theo tới Sông Cái) và đường nối từ Đặng Văn Tron đến cầu Bửu Hòa	Vị trí 1 (từ mốc lộ giới đến mét thứ 50).	3.426.000
			Vị trí 1 (từ sau mét thứ 50 đến hết mét thứ 120).	2.741.000
		Đường Đặng Đại Độ (đoạn từ thửa đất 56, tờ bản đồ số 60 đến đường Đặng Văn Tron) và đoạn từ đường Nguyễn Tri Phương đến hết thửa đất số 56, tờ bản đồ 60 (chiều dài 630m giáp bờ sông)	Vị trí 1 (từ mốc lộ giới đến mét thứ 50).	3.426.000
			Vị trí 1 (từ sau mét thứ 50 đến hết mét thứ 120).	2.741.000

Số TT	Loại đất	Tuyến đường	Vị trí	Giá đất định giá (đ/m ²)
2	Đất nông nghiệp (đất nuôi trồng thủy sản).	Đường Đặng Văn Tron (đoạn tiếp theo tới Sông Cái) và đường nối từ Đặng Văn Tron đến cầu Bửu Hòa	Vị trí 1 (từ mốc lộ giới đến mét thứ 50).	3.083.000
			Vị trí 1 (từ sau mét thứ 50 đến hết mét thứ 120).	2.466.000
		Đường Đặng Đại Độ (đoạn từ thửa đất 56, tờ bản đồ số 60 đến đường Đặng Văn Tron) và đoạn từ đường Nguyễn Tri Phương đến hết thửa đất số 56, tờ bản đồ 60 (chiều dài 630m giáp bờ sông)	Vị trí 1 (từ mốc lộ giới đến mét thứ 50).	3.083.000
			Vị trí 1 (từ sau mét thứ 50 đến hết mét thứ 120).	2.466.000

3. Việc xác định vị trí từng thửa đất để tính tiền bồi thường được thực hiện theo Quyết định số 49/2019/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành Quy định về bảng giá đất tỉnh Đồng Nai 5 năm, giai đoạn 2020-2024.

Điều 2. Căn cứ các nội dung được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này, Ủy ban nhân dân thành phố Biên Hòa chỉ đạo Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Biên Hòa tính toán lập phương án bồi thường về đất theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Sở Tài chính, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Biên Hòa, Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Biên Hòa, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Hiệp Hòa, các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh, Phó văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTNS, PVB.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN 

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Võ Tấn Đức